

Bản án số: **28/2019/HS-ST**
Ngày: 16-5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Phi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quang Chung

2. Ông Lê Dũng Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Văn Năng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trương Hoàng Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 16/5/2019, tại Trung tâm Học tập cộng đồng thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 31/2019/QĐXXST-HS ngày 02/5/2019, đối với bị cáo:

Trần Q N, sinh năm 1994, tại tỉnh Đồng Nai

Nơi cư trú: Ấp X, xã P L, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; Q tịch: Việt Nam; con ông Trần V T, sinh năm 1954 và bà Đoàn T M, sinh năm 1957; vợ: Sống chung như vợ chồng với chị Hoàng T T T, sinh năm 1990; con: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 26 tháng 12 năm 2013, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phú xử phạt 08 (tám) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt ngày 30/5/2014; Bị tạm giam từ ngày 23/8/2018 cho đến nay (có mặt).

- Bị hại: Anh Bạch V Nh, sinh năm 1990, địa chỉ: Ấp T N, xã N P T, huyện Mỏ Cày Bắc, Bến Tre (vắng mặt).

- Người làm chứng:

+ Chị Hoàng T T T, sinh năm 1990, địa chỉ: Ấp Y, xã T L, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt);

+ Bà Đoàn T M, sinh năm 1957, địa chỉ: Ấp X, xã P L, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (có mặt);

+ Anh Trần Q H, sinh năm 1988, địa chỉ: Ấp X, xã P L, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án

được tóm tắt như sau:

Trần Q N và chị Hoàng T T T chung sống với nhau như vợ chồng. Do cầm nhầm điện thoại của chị T, khoảng 23 giờ, ngày 19/6/2018, N thấy tin nhắn của anh Bạch V Nh nhắn tin vào điện thoại của T nên ghen tuông. Khoảng 00 giờ ngày 20/6/2018, N từ nhà mình đến quán cà phê Mộc Lan tìm chị T hỏi sự việc. Khi đi, N mang theo 01 cây kiếm gồm cả cán dài 80cm, 01 bình xịt hơi cay và 01 roi điện tự chế. Tại quán cà phê Mộc Lan, thuộc Ấp Z, xã P L, huyện Tân Phú, N thấy chị T và anh Nh đang ngồi nói chuyện với nhau nên đi đến cãi nhau với anh Nh. Trong lúc cãi nhau, N dùng bình xịt hơi cay xịt về phía Nh nhưng không trúng, N tiếp tục sử dụng roi điện đánh anh Nh. Thấy vậy, chị T đến ôm N can ngăn để anh Nh bỏ chạy. Khi chị T buông ra, N vứt bỏ roi điện xuống đất rồi dùng kiếm mang theo chém liên tiếp 03 nhát trúng vào đầu xe, yên xe, đuôi xe mô tô nhãn hiệu Raider Fi biển số 71B3-118.44 của anh Nh gây hư hỏng. Anh Nh đã tố cáo hành vi của N đến cơ quan công an.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 49/KL.HĐĐGTS ngày 31/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Phú đã xác định tài sản bị đập phá làm hư hỏng gồm: 01 yên xe, 01 đồng hồ, 01 đèn xe, 01 chắn gió của xe mô tô nhãn hiệu Raider Fi biển số 71B3-118.44 có tổng giá trị là 3.970.000đ (Ba triệu chín trăm bảy mươi nghìn đồng).

Ngày 06/8/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 88/CQĐT-ĐTTH và Quyết định khởi tố bị can số 121/CQĐT-ĐTTH đối với Trần Q N, về tội: Cố ý làm hư hỏng tài sản quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự và Lệnh bắt bị can để tạm giam số 102/CQĐT-ĐTTH đối với Trần Q N.

Lúc 11 giờ 50 phút, ngày 23/8/2018, trong khi thi hành Lệnh bắt tạm giam số 102/CQĐT-ĐTTH đối với Trần Q N. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tân Phú phối hợp với công an xã P L đã phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; đồng thời thực hiện Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Q N, tang vật thu giữ đã được niêm phong, bảo quản theo đúng quy định của pháp luật cụ thể:

- 02 gói ni lông được hàn kín hai đầu kích thước 2 x 1,5 cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng được cất giữ trong túi quần N đang mặc, ký hiệu M1;
- 01 gói ni lông hàn kín kích thước 6,5 x 5,5 cm bên trong có chứa lá cây khô (thảo mộc khô), ký hiệu M2;
- Gói ni lông hàn kín kích thước 9 x 8,5 cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, ký hiệu M3;
- 01 gói ni lông hàn kín kích thước 4 x 3 cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, ký hiệu M4;
- 01 gói ni lông hàn kín kích thước 4 x 3 cm bên trong có chứa 02 viên nén dạng tròn màu đỏ có logo LV lồng vào nhau, ký hiệu M5;
- 01 bọc ni lông bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục, ký hiệu M6;
- 01 gói ni lông hàn kín kích thước 4 x 3 cm bên trong có chứa thực thể thực vật (thảo mộc khô), ký hiệu M7;
- 01 khối hình cầu màu vàng bên trong chứa cành lá cây khô (thảo mộc khô), ký hiệu M8;
- 01 gói ni lông hàn kín kích thước 1,5 x 1 cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng dạng cục, ký hiệu M9.

Tại kết luận giám định số 474/PC09-GĐMT ngày 14/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,1958 gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu thảo mộc khô (kí hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 4,6864 gam, loại AMB-FUBINACA.

- Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M3) được niêm phong gửi đến giám định có khối lượng 4,6864 gam, loại Dimethylsulfone.

- Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M4) được niêm phong gửi đến giám định có khối lượng 7,4262 gam, loại Dimethylsulfone.

- Mẫu viên nén hình tròn màu đỏ có logo chữ LV lồng vào nhau (kí hiệu M5) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,6113 gam, loại MDMA, Ketamine.

- Mẫu chất bột màu trắng dạng cục (kí hiệu M6) được niêm phong gửi đến giám định có khối lượng 0,7790 gam, loại Griseofulvine.

- Mẫu thảo mộc khô (kí hiệu M7) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,2761 gam, loại AMB-FUBINACA.

- Mẫu thảo mộc khô (kí hiệu M8) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,3003 gam, loại Cần sa.

- Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M9) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,0323 gam, loại Ketamine.

Tại kết luận giám định số 17444/C09B ngày 09/4/2019 của Phân Viện khoa học tại TP. Hồ Chí Minh kết luận:

- Chất bột màu xám (kí hiệu M5) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,6113 gam, loại MDMA, Ketamine. Trong đó, hàm lượng MDMA là 19,54%, là 0,1195 gam và Hàm lượng Ketamine: 3,68% là 0,0225 gam.

- Đối với, thảo mộc khô (kí hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 4,6864 gam, loại AMB-FUBINACA (theo kết luận giám định số 474/PC09-GĐMT ngày 14/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đồng Nai). Hiện Phân Viện khoa học tại TP. Hồ Chí Minh không có mẫu chuẩn AMB-FUBINACA nên không giám định hàm lượng được.

Căn cứ kết luận giám định và tài liệu thu thập được, Cơ quan cảnh sát Điều tra công an huyện Tân Phú đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trần Q N về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua điều tra đã làm rõ được hành vi phạm tội như sau:

Khoảng giữa tháng 6 năm 2018, Trần Q N đón xe khách xuống khu vực chợ Bà Điểm, Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh gặp một người đàn ông lạ mặt, không rõ nhân thân lai lịch mua được 01 gói ma túy dạng thảo mộc khô còn gọi là “cần sa gà” với giá 400.000 đồng; 02 viên thuốc lắc hình tròn màu đỏ có logo chữ LV lồng vào nhau với giá 250.000 đồng và được cho 01 gói ma túy “Khay” (Ketamine). Sau đó, N đi về nhà chia gói ma túy dạng thảo mộc khô làm 03 phần rồi đem cất giấu cùng với 02 viên thuốc lắc và 01 gói ma túy “Khay” (Ketamine).

Khoảng đầu tháng 8 năm 2018, Trần Q N đón xe khách xuống khu vực chợ Định Quán thuộc thị trấn Định Quán, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai mua được 02 gói ma túy đá với 300.000 đồng của một người đàn ông lạ mặt, không rõ nhân thân lai lịch. Sau đó, Trần Q N cất giấu vào túi quần để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Tại bản Cáo trạng số: 09/CT-VKSTP-ĐN ngày 31/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, truy tố bị cáo về các tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo N về hai tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng rút tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trên cơ sở phân tích dấu hiệu phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cũng như tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

- Về tội danh: Bị cáo Trần Q N phạm các tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về mức hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 178, điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Trần Q N, mức án:

- Từ 08 (tám) tháng tù đến 10 (mười) tháng tù, về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”

- Từ 06 (sáu) năm tù đến 07 (bảy) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu thu tiêu hủy: Số lượng ma túy còn lại sau giám định là chất cấm lưu hành; 01 cây kiếm dài 80 cm (có bao), cán dài 23 cm, lưỡi dài 57 cm; 05 dao kiếm các loại; 01 bình xịt hơi cay; 03 ống thủy tinh; 03 kéo kim loại; 02 bình ga màu đen; 01 nắp nhựa màu đỏ có 02 lỗ, 01 lỗ gắn với một đoạn ống hút dài 15 cm, 01 đầu gắn với 01 ống thủy tinh cong một đầu và phình to hình cầu trên đầu vỡ thành một lỗ to; 02 ống thủy tinh một đầu cong và phình thành hình cầu bị vỡ; 20 ống hút nước nhiều màu; 10 gói ni lông hở một bên, bên trong không có gì; 01 ống kim loại rỗng dài 08 cm, 01 đầu có cát xéo tạo thành một mũi nhọn và 01 khối hình cầu màu vàng là công cụ được dùng vào việc phạm tội nhưng không còn giá trị sử dụng.

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nh theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Nội dung lời khai của những người tham gia tố tụng trong hồ sơ vụ án:

- Lời khai của bị cáo Trần Q N trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận nội dung của Bản cáo trạng là đúng sự thật; bị cáo không có ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Lời khai của người bị hại anh Bạch V Nh: Khoảng 23 giờ, ngày 19/6/2018, anh Nh đến quán cà phê Mộc Lan uống cà phê và xem đá bóng. Đến khoảng 00 giờ ngày 20/6/2018, N đến chỗ anh Nh chửi bới, đòi chém anh. Chị Hoàng T T T là chủ quán đến can ngăn thì N dùng bình xịt hơi cay xịt anh nhưng không được nên N đã cầm roi điện để chích anh nhưng chị T T T can ngăn. Thấy vậy, anh bỏ chạy thì N rút kiếm ra chém vào xe một tô của anh gây hư hỏng nên anh đã trình báo công an. Anh Nh xác định tổng trị giá thiệt hại khoảng 15.000.000đ (BL 102) nhưng anh sửa chữa hết số tiền 5.030.000đ (BL 103). Anh Nh yêu cầu bị cáo bồi thường và xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

- Lời khai của người làm chứng chị Hoàng T T T: Chị là chủ quán cà phê

Mộc Lan thuộc Ấp X, xã P L, huyện Tân Phú. Khoảng 00 giờ, Trần Q N đến quán chửi bới với anh Nh là khách đang uống cà phê. Khi đến, N có đem theo bình xịt hơi cay, roi điện và kiếm. N lao vào để xịt hơi cay vào anh Nh nhưng không được, N dùng roi điện đòi chích anh Nh thì chị ôm anh N lại và anh Nh bỏ chạy. N dí roi điện vào tay chị nên chị buông ra và N đã rút kiếm ra chém vào xe của anh Nh làm xe bị hư hỏng.

- Lời khai của người làm chứng bà Đoàn T M và anh Trần Q H: Bà M và anh H là mẹ và anh trai của bị cáo N, đều biết N sử dụng ma túy, đã nhiều lần khuyên bảo và báo công an nhưng N vẫn không cai nghiện. Bà M và anh H không biết việc N cất giấu ma túy tại nhà. Bà M và anh H đều chứng kiến việc lực lượng công an khám nhà và thu giữ ma túy do N cất giấu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa, bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác; đại diện viện kiểm sát rút tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1.] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hoạt động của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2.] Về trách nhiệm hình sự:

[2.1] Xét về hành vi phạm tội:

Do nghi ngờ anh Bạch V Nh có tình cảm với chị Hoàng T T T (chị T là người sống chung như vợ chồng với Trần Q N) nên vào khoảng 00 giờ ngày 20/6/2018, tại quán cà phê Mộc Lan (thuộc Ấp 4, xã P L, huyện Tân Phú), Trần Q N đã có hành vi dùng kiếm chém làm hư hỏng 01 yên xe, 01 đồng hồ, 01 dè xe, 01 chắn gió xe mô tô nhãn hiệu Raider Fi biển số 71B3-118.44 của anh Nh, giá trị tài sản thiệt hại là 3.970.000 đồng.

Ngoài ra, Trần Q N còn có hành vi nhiều lần mua và cất giấu trái pháp chất ma túy cụ thể như sau:

Lần 1: Vào khoảng tháng 6/2018, Trần Q N xuống khu vực chợ Bà Diễm, Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh mua của một người đàn ông lạ mặt, không rõ nhân thân lai lịch mua một số loại ma túy về nhà tại Ấp X, xã P L, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai cất giấu, Cơ quan điều tra đã thực hiện lệnh khám xét khẩn cấp và thu giữ, niêm phong bảo quản theo đúng quy định được ký hiệu từ M2 đến M9.

Theo kết luận giám định số 474/PC09-GĐMT ngày 14/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đồng Nai:

- Mẫu thảo mộc khô (kí hiệu M7) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,2761 gam, loại AMB-FUBINACA.

- Mẫu thảo mộc khô (kí hiệu M8) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,3003 gam, loại Cần sa.

- Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M9) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,0323 gam, loại Ketamine.

- Mẫu vật kí hiệu M3, M4 và M6 không phải là ma túy.

Theo Kết luận giám định số 17444/C09B ngày 09/4/2019 của Phân Viện khoa học tại TP. Hồ Chí Minh xác định:

- Chất bột màu xám (kí hiệu M5) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,6113 gam, loại MDMA, Ketamine. Trong đó, hàm lượng MDMA là 19,54%, là 0,1195 gam và Hàm lượng Ketamine: 3,68% là 0,0225 gam.

- Mẫu thảo mộc khô (kí hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 4,6864 gam, loại AMB-FUBINACA (không có mẫu so sánh để giám định hàm lượng từng loại ma túy).

Lần 2: Vào khoảng đầu tháng 8 năm 2018, Trần Q N đón xe khách xuống khu vực chợ Định Quán thuộc thị trấn Định Quán, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai mua của một người đàn ông lạ mặt, không rõ nhân thân lai lịch 02 gói ma túy đang cất giấu trên người bị Cơ quan điều tra lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ, niêm phong bảo quản được kí hiệu M1. Theo kết luận giám định số 474/PC09-GĐMT ngày 14/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đồng Nai kết luận là ma túy, có khối lượng 0,1958 gam, loại Methamphetamine.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng, biên bản xác minh hiện trường, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật tài liệu tạm giữ, Kết luận định giá tài sản, Kết luận giám định chất ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi bị cáo đã thực hiện đã có đủ yếu tố cấu thành các tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 178 và điểm b khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng quyết định truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2.2] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm tài sản của anh Nh được pháp luật bảo; xâm phạm chế độ quản lý mặt hàng cấm của Nhà nước, gây tác hại lớn đối với sức khỏe và nhân cách của con người, làm thiệt hại kinh tế của gia đình cũng như xã hội và là một trong những nguyên nhân nảy sinh của các loại tội phạm khác, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến trật tự, trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo là người đã từng bị lần kết án phạt tù tuy đã được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học để tự cải tạo, giáo dục bản thân mà tiếp tục phạm tội. Do đó phải xử lý theo pháp luật hình sự là điều cần thiết nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, mẹ bị cáo là người có công với cách mạng và đã bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Từ nội dung đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử cân nhắc, quyết định mức án phù hợp đối với bị cáo để thể hiện sự nghiêm minh, cùng như khoan hồng của pháp luật.

Tòa án mở phiên tòa công khai xét xử lưu động vụ án để xử lý hành vi phạm

tội của bị cáo và đề tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật của công dân, góp phần phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trong xã hội.

[3.] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo gây thiệt hại cho anh Nh nên bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường theo quy định của pháp luật. Bản kết luận định giá tài sản số 49/KL.HĐĐGTS ngày 31/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Phú xác định tài sản bị thiệt hại là 3.970.000 đồng nên buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nh số tiền 3.970.000đ là có cơ sở pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã tự nguyện nộp 1.000.000đ tại Chi cục thi hành án huyện Tân Phú, số tiền 1.000.000đ sẽ giao trả lại cho anh Nh. Bị cáo N phải tiếp tục bồi thường cho anh Nh số tiền 2.970.000đ (Hai triệu chín trăm bảy mươi nghìn đồng).

[4.] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 cây kiếm dài 80 cm (có bao), cán dài 23 cm, lưỡi dài 57 cm; 05 dao kiếm các loại; 01 bình xịt hơi cay; 03 ống thủy tinh; 03 kéo kim loại; 02 bình ga màu đen; 01 nắp nhựa màu đỏ có 02 lỗ, 01 lỗ gắn với một đoạn ống hút dài 15 cm, 01 đầu gắn với 01 ống thủy tinh cong một đầu và phình to hình cầu trên đầu vỡ thành một lỗ to; 02 ống thủy tinh một đầu cong và phình thành hình cầu bị vỡ; 20 ống hút nước nhiều màu; 10 gói ni lông hờ một bên, bên trong không có gì; 01 ống kim loại rỗng dài 08 cm, 01 đầu có cát xéo tạo thành một mũi nhọn và 01 khối hình cầu màu vàng là công cụ được dùng vào việc phạm tội nhưng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là hoàn toàn đúng pháp luật.

[5.] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Kiểm sát viên luận tội đã đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và đề nghị tuyên mức hình phạt tù là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Khoản 1 Điều 178; điểm b khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Q N phạm các tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Q N 10 (mười) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và 06 (sáu) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt của hai tội. Buộc bị cáo Trần Q N phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 06 (sáu) năm 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/08/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015, Tịch thu tiêu hủy:

- Số lượng ma túy còn lại sau giám định được đựng trong 03 phong bì niêm phong của Phân viện Khoa học hình sự tại TP. Hồ Chí Minh là chất cấm lưu hành.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/5/2019 giữa Tòa án nhân dân huyện Tân Phú và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú).

-01 cây kiếm dài 80 cm (có bao), cán dài 23 cm, lưỡi dài 57 cm; 05 dao kiếm các loại; 01 bình xịt hơi cay; 03 ống thủy tinh; 03 kéo kim loại; 02 bình ga màu đen; 01 nắp nhựa màu đỏ có 02 lỗ, 01 lỗ gắn với một đoạn ống hút dài 15 cm, 01 đầu gắn với 01 ống thủy tinh cong một đầu và phình to hình cầu trên đầu vỡ thành một lỗ to; 02 ống thủy tinh một đầu cong và phình thành hình cầu bị vỡ; 20 ống hút nước nhiều màu; 10 gói ni lông hở một bên, bên trong không có gì; 01 ống kim loại rỗng dài 08 cm, 01 đầu có cắt xéo tạo thành một mũi nhọn và 01 khối hình cầu màu vàng là công cụ được dùng vào việc phạm tội nhưng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là hoàn toàn đúng pháp luật.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/3/2019 giữa cơ quan Cảnh sát Điều tra công an huyện Tân Phú và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú).

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự:

Bị cáo N phải bồi thường cho anh Bạch V NH số tiền 3.970.000đ. Số tiền 1.000.000đ bị cáo N đã nộp tại biên lai thu số 0003390 ngày 13/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú sẽ giao trả cho anh Nh. Bị cáo phải bồi thường tiếp cho anh Nh số tiền 2.970.000đ (hai triệu chín trăm bảy mươi nghìn đồng).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) và 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 292; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo Trần Q N có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; anh Bạch V Nh có quyền kháng cáo trong thời hạn kháng cáo là 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết Bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Tân Phú;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THA dân sự huyện Tân Phú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ THA; Lưu HS, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hà Văn Phi